

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 30 tháng 10 năm 2025

BÁO CÁO KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ
NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP QUỐC GIA

I. Thông tin chung về nhiệm vụ:

1. Tên nhiệm vụ: “Nghiên cứu xây dựng bộ cơ sở dữ liệu về định loại và giá trị sử dụng của thực vật thuộc ngành Ngọc lan (Magnoliophyta) ở Việt Nam phục vụ bảo tồn và phát triển bền vững”, Mã số: ĐTĐL.CN-72/22

Thuộc:

- Chương trình (tên, mã số chương trình): 562, Lĩnh vực Khoa học sự sống
- Khác (ghi cụ thể):

2. Mục tiêu nhiệm vụ:

- Định loại chính xác các taxa thực vật thuộc ngành Ngọc lan (Magnoliophyta) ở Việt Nam.
- Quản lý, phân tích thông tin về giá trị sử dụng của các taxa thực vật thuộc ngành Ngọc lan (Magnoliophyta) ở Việt Nam.
- Cung cấp cơ sở khoa học cho việc đề xuất các giải pháp bảo tồn và phát triển bền vững đa dạng thực vật ở Việt Nam.

Mục tiêu cụ thể:

- Bộ cơ sở dữ liệu về định loại của hơn 10.000 loài thực vật thuộc ngành Ngọc lan (Magnoliophyta) ở Việt Nam bao gồm: Đặc điểm hình thái, phân bố kèm theo ảnh và thông tin tiêu bản thực vật. Phần mềm cơ sở dữ liệu tương thích với cơ sở dữ liệu GBIF.
- Bộ cơ sở dữ liệu về giá trị sử dụng của hơn 5.000 loài thực vật thuộc ngành Ngọc lan (Magnoliophyta) ở Việt Nam. Phần mềm cơ sở dữ liệu tương thích với cơ sở dữ liệu GBIF.
- Báo cáo đề xuất giải pháp khả thi nhằm bảo tồn, phát triển bền vững đa dạng thực vật ở Việt Nam.
- Công bố 02 bài báo đăng trên tạp chí quốc tế thuộc danh mục SCIE và 02 bài đăng trên tạp chí chuyên ngành trong nước.



- Hỗ trợ đào tạo nghiên cứu sinh

3. Chủ nhiệm nhiệm vụ: GS. TS. Trần Thế Bách

4. Tổ chức chủ trì nhiệm vụ: Viện Sinh học, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam

5. Tổng kinh phí thực hiện: 6.950 triệu đồng.

Trong đó, kinh phí từ ngân sách SNKH: 6.950 triệu đồng.

Kinh phí từ nguồn khác: 0 triệu đồng.

6. Thời gian thực hiện theo Hợp đồng:

Bắt đầu: tháng 01/2023

Kết thúc: 12/2025

Thời gian thực hiện theo văn bản điều chỉnh của cơ quan có thẩm quyền (nếu có):

7. Danh sách thành viên chính thực hiện nhiệm vụ nêu trên gồm:

Số TT	Họ và tên	Chức danh khoa học, học vị	Cơ quan công tác
1.	Trần Thế Bách	Giáo sư, Tiến sĩ	Viện Sinh học
2.	Đỗ Văn Hải	Tiến sĩ	Viện Sinh học
3.	Nguyễn Thị Thanh Hương	Tiến sĩ	Viện Sinh học
4.	Bùi Hồng Quang	Tiến sĩ	Viện Sinh học
5.	Lê Ngọc Hân	Thạc sĩ	Viện Sinh học
6.	Dương Thị Hoàn	Thạc sĩ	Viện Sinh học
7.	Bùi Thu Hà	Tiến sĩ	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội
8.	Sỹ Danh Thường	Phó giáo sư, Tiến sĩ	Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên
9.	Hà Minh Tâm	Tiến sĩ	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2
10.	Trần Văn Hải	Tiến sĩ	Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam
11.	Vũ Thị Dung	Kỹ sư	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội
12.	Ngô Văn Tùng	Kỹ sư	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

Số TT	Tên sản phẩm	Số lượng			Khối lượng			Chất lượng		
		Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt
A	Dạng II									
1	Tiến sĩ		X			X		X		

1.2. Danh mục sản phẩm khoa học dự kiến ứng dụng, chuyển giao (nếu có):

Số TT	Tên sản phẩm	Thời gian dự kiến ứng dụng	Cơ quan dự kiến ứng dụng	Ghi chú
...				

1.3. Danh mục sản phẩm khoa học đã được ứng dụng (nếu có):

Số TT	Tên sản phẩm	Thời gian ứng dụng	Tên cơ quan ứng dụng	Ghi chú
...				

2. Về những đóng góp mới của nhiệm vụ:

- Bộ cơ sở dữ liệu về định loại của 10.267 loài thực vật thuộc ngành Ngọc lan (Magnoliophyta) ở Việt Nam bao gồm 2 lớp, lớp Magnoliopsida có 7709 loài, Liliopsida có 2558 loài; đặc điểm hình thái, phân bố kèm theo ảnh và thông tin tiêu bản thực vật; trong đó 3 loài mới cho khoa học được công bố trên tạp chí thuộc danh mục SCIE.

- Bộ cơ sở dữ liệu về giá trị sử dụng của 5.682 loài thực vật thuộc ngành Ngọc lan (Magnoliophyta) ở Việt Nam gồm 4543 loài cây thuốc, 643 loài lấy gỗ, 799 loài có giá trị làm cảnh, 372 loài ăn được (quả, hạt), 75 loài cung cấp tinh dầu, 529 loài làm rau ăn, 184 loài để nhuộm, 64 loài cho sợi, 292 loài làm thức ăn cho động vật và một số giá trị sử dụng khác.

- Đề xuất giải pháp khả thi nhằm bảo tồn, phát triển bền vững đa dạng thực vật ở Việt Nam.

3. Về hiệu quả của nhiệm vụ:

3.1. Hiệu quả kinh tế

Bộ cơ sở dữ liệu về đặc điểm hình thái của hơn 10.000 loài thực vật thuộc ngành Ngọc lan (Magnoliophyta) được quản lý bằng Microsoft Access sẽ giúp việc định loại các loài thực vật được nhanh và chính xác, giúp ngành dược liệu sử dụng đúng nguồn tài nguyên dược liệu, giúp các nhà nghiên cứu đa dạng thực vật có số liệu phân tích với độ tin cậy cao.

Dữ liệu về giá trị của thực vật sẽ cung cấp những thông tin quý giá để phát triển hợp lý thuốc từ cây cỏ, rau rừng ăn được, lương thực và những công dụng khác nhằm đảm bảo an toàn và phát triển nguồn thực vật trong mọi tình huống của đất nước về an ninh, quốc phòng, thiên tai, dịch bệnh, phát triển khoa học và

công nghệ và những nhiệm vụ đặc biệt phát sinh theo yêu cầu của Lãnh đạo Đảng và Nhà nước liên quan đến tài nguyên thực vật.

Cung cấp các cơ sở khoa học hợp lý cho việc bảo tồn, phát triển bền vững các loài có giá trị, tiềm năng tạo ra các sản phẩm có giá trị. Hơn nữa, với những loài đặc hữu chỉ có ở Việt Nam mà có giá trị chữa bệnh và kinh tế cao sẽ đem lại lợi ích lớn cho quốc gia.

3.2. Hiệu quả xã hội

Góp phần đào tạo các cán bộ có trình độ cao trong lĩnh vực liên quan như thực vật học, sinh thái học (sinh thái thực vật), tin sinh học.

Bộ cơ sở dữ liệu về giá trị sử dụng và công dụng chữa bệnh của các loài thực vật góp phần quản lý, sử dụng hợp lý và bền vững nguồn tài nguyên thực vật. Góp phần nâng cao năng lực quản lý tài nguyên thiên nhiên của Việt Nam cho các cán bộ tại các Vườn Quốc gia, Khu Bảo tồn thiên nhiên,...

III. Tự đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện nhiệm vụ

1. Về tiến độ thực hiện: (đánh dấu vào ô tương ứng):

- Nộp hồ sơ đúng hạn
- Nộp chậm từ trên 30 ngày đến 06 tháng
- Nộp hồ sơ chậm trên 06 tháng

2. Về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

- Xuất sắc
- Đạt
- Không đạt

Giải thích lý do: Trong 7 sản phẩm được đánh giá: 6 đánh giá Đạt, 1 đánh giá Xuất sắc.

Cam đoan nội dung của Báo cáo là trung thực; Chủ nhiệm và các thành viên tham gia thực hiện nhiệm vụ không sử dụng kết quả nghiên cứu của người khác trái với quy định của pháp luật.

CHỦ NHIỆM NHIỆM VỤ
(Học hàm, học vị, Họ, tên và chữ ký)



GS. TS. Trần Thế Bách

THỦ TRƯỞNG
TỔ CHỨC CHỦ TRÌ NHIỆM VỤ
(Họ, tên, chữ ký và đóng dấu)



PHÓ VIỆN TRƯỞNG
Nguyễn Trung Nam

VIỆN SINH HỌC